



Vữa bù co ngót

Conbextra BB80 SQ

ƯU ĐIỂM

- Không co ngót.
- Cường độ nén phát triển nhanh.
- Khả năng chảy tốt.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

Đóng gói: Bao 25kg.

Màu sắc: Màu xám.

Tỷ lệ trộn: Conbextra BB80 SQ : nước = 1 : 0.15-0.16

Hạn sử dụng và bảo quản: Trong vòng 6 tháng kể từ ngày sản xuất trong điều kiện còn nguyên và lưu trữ ở khu vực khô ráo và thoáng khí. Nếu bao bì đã mở, phải bảo quản bằng cách đậy kín, để ở khu vực khô ráo, thoáng khí, và cần kiểm tra trước khi sử dụng tiếp. Nhiệt độ lưu trữ, bảo quản: 5°C - 35°C.



MÔ TẢ

Conbextra BB80 SQ là loại vữa không co ngót có cường độ chịu nén cao, dùng để thi công rót vữa cho gối cầu, bản mã chân cột trọng tải lớn và bệ móng máy.

ỨNG DỤNG

- Thích hợp cho công tác rót vữa ở những khu vực sau: Gối cầu, bệ móng máy, nền đường ray, các bu lông neo, cột trong các cấu kiện đúc sẵn, các lỗ hổng, khe hở, hốc tường, các khu vực sửa chữa cần cường độ cao...
- Đặc biệt phù hợp để bơm vữa khu vực đầu cột thi công bằng phương pháp từ trên xuống dưới (phương pháp Top - Down) cho các dự án cao tầng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Đặc tính kỹ thuật	Giá trị	Phương pháp thử nghiệm
Cường độ nén trong điều kiện tiêu chuẩn		
Sau 1 ngày	≥ 40 N/mm ²	ASTM C109
Sau 3 ngày	≥ 50 N/mm ²	
Sau 7 ngày	≥ 65 N/mm ²	
Sau 28 ngày	≥ 80 N/mm ²	
Cường độ uốn trong điều kiện tiêu chuẩn		
Sau 28 ngày	≥12.0 N/mm ²	ASTM C348
Thời gian đông rắn (thời gian kết ninh)		
Thời gian bắt đầu kết ninh	≥240 phút	ASTM C-403
Thời gian kết thúc kết ninh	≥360 phút	
Độ chảy	≥240mm	ASTM C1437-20
Độ tách nước	Không tách nước (≤0.1%)	
Kích thước lỗ hổng*	10 - 100mm	
Độ dẫn nở	≥0.1% (<180 phút)	ASTM C940
Khối lượng thể tích trạng thái khô	~ 1.8-1.96 g/cm ³	
Khối lượng thể tích trạng thái ướt	2.20-2.35 g/cm ³	

Lưu ý:

* Vui lòng liên hệ bộ phận kỹ thuật Fosroc để được hướng dẫn chi tiết.
Các giá trị công bố được thu thập từ các thử nghiệm trong phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn. Kết quả thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào điều kiện môi trường, thiết bị thử nghiệm và phương pháp thi công tại công trường.

CHUẨN BỊ DỤNG CỤ

- Máy trộn, thùng trộn, búa đục và các thiết bị dụng cụ khác.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT VÀ ĐIỀU KIỆN THI CÔNG

- Bề mặt bê tông phải sạch sẽ, đặc chắc, không dính dầu mỡ, tạp chất. Các thành phần dễ bong tróc phải được loại bỏ.
- Các bề mặt bằng kim loại (sắt, thép) phải không có vẩy, rỉ sét hoặc dầu mỡ.
- Các bề mặt hút nước phải được bảo hoà hoàn toàn, nhưng không để đọng nước.

TRỘN

- Tỉ lệ trộn: Conbextra BB80 SQ : nước = 1 : 0.15-0.16 (15 - 16% nước theo khối lượng bột khô). Lượng nước để trộn một bao 25kg khoảng 3.75 - 4.0 lít.
- Hiệu suất: Một bao Conbextra BB80 SQ cho khoảng 13.4 lít vữa, cần khoảng 73-76 bao để tạo 1m³ vữa. (*)
- Trộn Conbextra BB80 SQ với nước theo tỉ lệ hướng dẫn. Dùng máy trộn có tốc độ tối đa 500 vòng/phút, trộn hỗn hợp trong 1 phút, sau đó dừng lại khoảng 20 giây, tiếp tục trộn trong 3 phút, đến khi được hỗn hợp đồng nhất và có độ chảy lỏng như mong muốn.

THI CÔNG

- Sau khi trộn để khoảng 2-3 phút cho hỗn hợp vữa thoát hết bọt khí, sau đó khuấy đều và rót vữa vào cấu kiện.
- Khi rót vữa vào cấu kiện, đảm bảo dòng chảy của vữa được liên tục, không ngắt quãng, ván khuôn phải được chắc chắn, kín nước, không bị rò rỉ.
- Để đạt hiệu quả tối ưu, nên thi công rót vữa sau khi hỗn hợp thoát hết bọt khí, càng sớm càng tốt.

BẢO DƯỠNG

- Bảo vệ vữa tránh mất nước sớm bằng các biện pháp bảo dưỡng thông thường (giữ ẩm, phủ bao bố ướt, hoặc các chất bảo dưỡng bề mặt phù hợp).

VỆ SINH DỤNG CỤ

Rửa sạch các dụng cụ bằng nước ngay sau khi sử dụng. Vữa đã đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng các biện pháp cơ học.

LƯU Ý KHI SỬ DỤNG

- Tùy thuộc kích thước hình học của cấu kiện mà có cạnh nhỏ nhất lớn hơn 100mm, nên thêm cốt liệu lớn vào vữa Conbextra BB80 SQ, ví dụ loại đường kính 4-8 mm, 8-16 mm với tỉ lệ 40-50% theo khối lượng với khối lượng của bột Conbextra BB80 SQ. Cốt liệu sạch bụi và dạng tròn thích hợp hơn cốt liệu thoi dẹt.
- Trước khi thi công trên diện rộng, luôn tiến hành đúc mẫu thử tại công trường để kiểm tra và đánh giá tính phù hợp trong điều kiện thực tế. Trong trường hợp cần thêm thông tin hoặc giải pháp kỹ thuật cụ thể, vui lòng liên hệ Bộ phận Kỹ thuật của Fosroc để được hỗ trợ.
- Vui lòng tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm.
- Nhiệt độ thi công tối thiểu là 5°C. Nếu nhiệt độ thi công thấp hơn 20°C, thời gian ninh kết và cường độ đạt được sẽ chậm hơn.
- Phải tuân thủ thời gian bảo dưỡng thông thường tối thiểu là 3 ngày, cho các bề mặt vữa lộ thiên.
- Vui lòng liên hệ trực tiếp với Bộ phận Kỹ thuật của Fosroc để được tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật chi tiết.

THÔNG TIN AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da và mắt. Nếu sản phẩm rơi vào mắt, ngay lập tức rửa mắt bằng nước sạch, sau đó đến gặp bác sĩ.
- Để xa tầm tay trẻ em.
- Người sử dụng cần tham khảo các thông tin và khuyến cáo về an toàn sử dụng, lưu trữ, thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất trong tài liệu an toàn kỹ thuật mới nhất về lý tính, hóa tính, tính độc hại, sinh thái học và các chỉ tiêu an toàn liên quan.
- Sinh thái học: Không đổ bỏ vào nguồn nước.

**Phụ thuộc vào kích thước của cốt liệu trộn cùng.*

Miễn trừ:

Các thông tin liên quan đến sản phẩm Fosroc được chúng tôi cung cấp và khuyến nghị dựa trên kiến thức, kinh nghiệm kiểm tra và sử dụng sản phẩm trong điều kiện tiêu chuẩn, thi công và lưu trữ đúng cách. Trong ứng dụng thực tế, do có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế tại công trường, những thông tin này không thể dùng để thay thế cho các thử nghiệm của khách hàng nhằm đảm bảo sử dụng các sản phẩm Fosroc là an toàn, hiệu quả. Đồng thời những khuyến cáo trên không có giá trị về mặt pháp lý. Người dùng cần tham khảo tài liệu mới nhất được cung cấp bởi Fosroc cũng như kiểm tra và yêu cầu sự tư vấn từ chúng tôi về sự phù hợp của sản phẩm với mục đích sử dụng mong muốn.